TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày: 12-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Trương Thị Hồng Phương

Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/HSST ngày 21/01/20 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 30/01/2020 đối với bị cáo:

Hà Văn L; Giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại tỉnh Lào Cai; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Hà Văn T và bà Hoàng Thị C; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Nhân thân: Ngày 24/10/2011 bị Công an quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ủy ban nhân dân quận 8, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng tại trường giáo dục đào tạo giải quyết việc làm số 1, tỉnh Đắc Nông. Ngày 24/10/2013 chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở chữa bệnh; Ngày 01/11/2013 bị Công an TP. Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Uỷ ban nhân dân quận 12, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng tại trường giáo dục đào tạo giải quyết việc làm số 1, tỉnh Đắc Nông. Ngày 01/11/2015 chấp hành xong; Tiền sự: Ngày 05/9/2017 bị Công an quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Toà án nhân dân quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 21 tháng tại cơ sở cai nghiện ma tuý Đức Hạnh, tỉnh Bình

Phước. Ngày 21/5/2019 chấp hành xong; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/11/2019.(có mặt).

Bị hại: Ông Lê Ngọc Q, địa chỉ: X Nguyễn Duy, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hạnh L; Địa chỉ: X Nguyễn Duy, Phường 13, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 19/11/2019, Hà Văn L đi bộ từ cầu Bến Phân quận Gò Vấp đến đường Phạm Văn Chiêu với mục đích tìm tài sản không có người trông coi để lấy trộm. Khi Lánh đi đến trước số nhà 609 Phạm Văn Chiêu, Phường 13, quận Gò Vấp thì thấy có 01 xe gắn máy hiệu SYM Fiddle, màu trắng, biển số: 59S1-051.xx của anh Lê Ngọc Q đang dựng trước nhà không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp. L tiến đến vị trí xe đang dựng và lén lút dẫn xe tẩu thoát, sau khi đi được một đoạn thì bị anh Q phát hiện đuổi theo. Lúc này, L quăng chiếc xe lấy trộm được trước số nhà 601 Phạm Văn Chiêu, Phường 13, quận Gò Vấp rồi bỏ chạy tiếp đến số nhà 519A Phạm Văn Chiêu, Phường 13, Gò Vấp thì bị người dân bắt giữ giao cho Công an Phường 13, quận Gò Vấp lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn L nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu SYM FIDDLE màu trắng, biển số 59S1-051.xx, số máy MI3-09401705, số khung PU8A-0004964. Qua xác minh chiếc xe gắn máy trên do chị Lê Thị Hạnh L (là vợ anh Q) đứng tên chủ sở hữu. Tại Kết luận định giá tài sản số 314/KL ngày 22/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự - UBND quận Gò Vấp kết luận xe máy trên tại thời điểm ngày 19/11/2019 là 4.500.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp đã trao trả chiếc xe gắn máy trên cho chị Lê Thị Hạnh L.

- 01 (một) USB ghi lại hình ảnh Hà Văn L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Hà Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Hà Văn L từ 09 đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Hà Văn L đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Hà Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu SYM FIDDLE được định giá là 4.500.000 đồng nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bên cạnh đó bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự nên cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, chưa có tiền án, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà hôm nay, bị hại là ông Lê Ngọc Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Lê Thị Hạnh L vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Q và bà L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 01(một) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 19/11/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008**.**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND TPHCM;
-Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
-Công an quận Gò Vấp;
-Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tường Linh